

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2019//HS-ST
Ngày 19 - 4 - 2019.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Thế Khuynh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hà Văn Kim.

Ông Long Minh Tùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Triệu Thị Phương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Mã Văn Thông - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 4 năm 2019 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự sơ thẩm thụ lý số 23/2019/TLST-HS ngày 28 tháng 3 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2019/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 4 năm 2019 đối với bị cáo:

Lưu Quang A, sinh ngày 28 tháng 8 năm 1988 tại thị xã H, tỉnh Nghệ An. Nơi đăng ký thường trú: Khố T, phường Y, thị xã H, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông: Lưu Văn N và bà Nguyễn Thị L vợ: Từ Thị J; con: Có 02 con; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị pháp luật xử lý; bị tạm giữ tại Công an huyện Chi Lăng từ ngày 18/01/2019 đến ngày 24/01/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

Công ty trách nhiệm hữu hạn K; địa chỉ: Ngõ X đường V, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 20 giờ 30 phút ngày 18/01/2019 tại km 55 quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn M, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Chi Lăng phối hợp với tổ công tác Trạm cảnh sát giao thông Tùng Diễn - Phòng PC08 Công an tỉnh Lạng Sơn dừng xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 29C - 402.86, kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát: 29R - 001.69 do Lưu Quang A điều khiển đang lưu thông theo hướng Lạng Sơn - Hà Nội. Kiểm tra thu giữ:

11 hộp vỏ giấy màu, mỗi hộp có kích thước 15 cm x 15 cm x 15 cm (trọng lượng 15 kg), bên trong mỗi hộp có 36 ống hình trụ vỏ giấy được liên kết với nhau thành khối; 05 khối trụ vỏ giấy màu, mỗi khối kích thước đường kính 30 cm x cao 06 cm (trọng lượng 04 kg), bên trong mỗi khối có các vật hình trụ vỏ giấy màu đỏ, một đầu có dây ngòi được liên kết với nhau thành dây; 50 vật có hình dạng bóng điện tròn (trọng lượng 1,8 kg), bên trên là hình trụ kích thước 02 cm x 03 cm có dây dẫn, bên dưới là hình cầu đường kính 04 cm. Tổng trọng lượng 03 loại đồ vật thu giữ là 20,8 kg (hai mươi phẩy tám kilôgam).

04 thùng bìa catton, 01 túi nilon màu đen, 05 túi nilon màu đỏ và 01 túi vải bạt.

01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 29C - 402.86, 01 sơ mi rơ moóc biển kiểm soát: 29R - 001.69 và các giấy tờ xe.

Tại bản kết luận giám định số 64/KL-PC09 ngày 20/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Mẫu vật (thu giữ của Lưu Quang A) gửi giám định có chứa thuốc pháo, khi đốt gây ra tiếng nổ.

Tại cơ quan điều tra Lưu Quang A khai nhận: Lưu Quang A hợp đồng lái xe với Công ty trách nhiệm hữu hạn K, địa chỉ: Ngõ X đường V, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội. Khoảng 18 giờ ngày 18/01/2019 sau khi nhận container hàng hóa tại văn phòng đại diện của Công ty ở thị trấn G, huyện B, tỉnh Lạng Sơn để vận tải hàng hóa quá cảnh đi cửa khẩu C, tỉnh Quảng Bình, A nảy sinh ý định mua pháo để đem về quê (Nghệ An) đốt trong dịp tết nguyên đán năm 2019. A điều khiển xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 29R - 402.86, sơ mi rơ moóc biển kiểm soát: 29R - 001.69 và container hàng hóa đi đến Trung tâm thương mại thị trấn G huyện B, tỉnh Lạng Sơn dừng xe ở cạnh đường, A xuống xe gặp một người đàn ông không quen biết làm nghề xe ôm ở gần đó hỏi có biết chỗ nào bán pháo không, người này nói "có" và hỏi A "cần loại pháo gì, số lượng bao nhiêu", A nói "cần mua 10 hộp pháo giàn loại 36 quả/giàn và 05 bánh pháo dây", người này cho biết pháo giàn giá 300.000đ/giàn, pháo dây giá 300.000đ/dây, A đồng ý mua. Người

này điều khiển xe mô tô (không rõ biển kiểm soát) đi khoảng 15 phút sau, quay lại đưa cho A 04 thùng bìa catton, 01 bọc túi nilon màu đen, 01 túi vải bạt và nói với A bên trong có chứa các loại pháo như đã đặt mua, đồng thời khuyến mại cho A 01 hộp pháo giàn loại 36 quả và mấy chục quả pháo hình bóng điện. A kiểm tra đúng là pháo nên đã trả cho người đàn ông này số tiền 4.500.000đ (bốn triệu năm trăm nghìn đồng), rồi cất giấu 04 thùng bìa catton chứa pháo vào trong cabin xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 29C - 402.86, 01 bọc túi nilon màu đen và 01 túi vải bạt chứa pháo cho vào hộp đồ bên phải sơ mi rơ moóc biển kiểm soát: 29R - 001.69 sau đó điều khiển xe ô tô vận chuyển pháo đi theo quốc lộ 1A về Quảng Bình. Đến 20 giờ 30 phút cùng ngày khi đi đến km 55 quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn M, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn thì bị Công an huyện Chi Lăng bắt quả tang cùng tang vật.

Ngày 25/01/2019 Công an huyện Chi Lăng đã tiến hành tiêu huỷ số pháo nổ (còn lại sau giám định); 04 thùng bìa catton; 01 túi vải bạt; 01 túi nilon màu đen và 05 túi nilon màu đỏ theo quy định.

Ngày 24/01/2019 Công an huyện Chi Lăng đã tiến hành trả xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát: 29C - 402.86, kéo theo sơ mi rơ moóc biển kiểm soát: 29R - 001.69 kèm theo container hàng cho chủ sở hữu.

Tại Cáo trạng số 28/CT-VKS ngày 26 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng đã truy tố bị cáo Lưu Quang A về tội Vận chuyển hàng cấm theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự.

Kết thúc phần xét hỏi Kiểm sát viên trình bày bản luận tội và giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Lưu Quang A theo tội danh và điều luật như trên. Sau khi đánh giá tính chất vụ án, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử:

Về hình sự: Tuyên bố bị cáo Lưu Quang A phạm tội Vận chuyển hàng cấm. Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, các Điều 50, 65 Bộ luật Hình sự. Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Xử phạt bị cáo từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 08 tháng tù cho hưởng án treo có ấn định thời gian thử thách. Về hình phạt bổ sung không đề nghị áp dụng. Về vật chứng: Đã xử lý tại Cơ quan điều tra theo quy định, đề nghị ghi nhận việc xử lý vật chứng của Cơ quan điều tra.

Bị cáo Lưu Quang A không có ý kiến tranh luận, bị cáo thừa nhận việc xét xử là đúng người, đúng tội, không oan. Lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét

xử xem xét cho bị cáo được hưởng lượng khoan hồng của pháp luật, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Lưu Quang A khai nhận hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, lời khai của bị cáo phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an huyện Chi Lăng lập ngày 18/01/2019, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong hồ sơ. Các chứng cứ đó phù hợp với nhau về thời gian, địa điểm, hành vi, có đủ cơ sở để kết luận:

[3] Hồi 20 giờ 30 phút ngày 18/01/2019 tại km 55 quốc lộ 1A thuộc địa phận thôn M, xã Q, huyện C, tỉnh Lạng Sơn, Công an huyện Chi Lăng bắt quả tang Lưu Quang A đang vận chuyển 11 giàn pháo nổ (loại 36 quả/giàn), 05 bánh pháo dây và 50 quả pháo dạng bóng điện tròn tổng trọng lượng 20,8 kg trên xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 29C - 402.86 và sơ mi rơ moóc biển kiểm soát 29R - 001.69 do Lưu Quang A điều khiển hướng Lạng Sơn - Hà Nội. Nguồn gốc số pháo trên Lưu Quang A mua tại Trung tâm thương mại thị trấn G, huyện B, tỉnh Lạng Sơn giá 4.500.000 đồng. Mục đích Lưu Quang A vận chuyển số pháo trên về quê Nghệ An để đốt trong dịp tết nguyên đán 2019.

[4] Bị cáo Lưu Quang A là người có năng lực trách nhiệm hình sự. Do vậy có đủ khả năng để nhận thức việc vận chuyển hàng cấm là vi phạm pháp luật, nhưng vì mục đích có pháo để sử dụng, bị cáo đã cố ý thực hiện hành vi vận chuyển pháo nổ với số lượng lớn (20,8 kg). Bị cáo đã vi phạm các quy định như: Chỉ thị 406/CT-TTg ngày 08/8/1994 của Thủ tướng chính phủ về việc cấm vận chuyển, buôn bán và đốt pháo. Nghị quyết số 05/CP ngày 11/10/1997 của Chính phủ về việc cấm sản xuất, vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo, Nghị định số 36/2009/NĐ-CP của Chính phủ về Quản lý, sử dụng pháo. Bị cáo Lưu Quang A đã phạm vào điểm c khoản 1 Điều 191 Bộ luật Hình sự. Vậy đã có đủ các căn cứ để kết luận bị cáo Lưu Quang A phạm tội Vận chuyển hàng cấm.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo Lưu Quang A là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về kinh tế. Nhà nước đã ban hành nhiều văn bản pháp luật: Cấm tàng trữ, vận chuyển, buôn bán và đốt các loại pháo, bị cáo biết nhưng vẫn vi phạm, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự và an toàn xã hội. Do đó Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng truy tố bị cáo là có căn cứ đúng quy định của pháp luật cần chấp nhận.

[6] Khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử cân nhắc đến tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo Lưu Quang A. Về tính chất, mức độ của hành vi: Do bị cáo không làm chủ được bản thân, nhất thời phạm tội; về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt; về tình tiết tăng nặng: Không có; về tình tiết giảm nhẹ: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên toà Lưu Quang A thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Bỏ để của bị cáo được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất nên cho bị cáo được hưởng 03 tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo. Tạo điều kiện cho bị cáo cải tạo, tu dưỡng, sớm trở thành công dân tốt, sống có ích cho xã hội, biết tôn trọng pháp luật.

[7] Trên cơ sở xem xét đánh giá tính chất mức độ của hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Thấy rằng bị cáo Lưu Quang A có địa chỉ và nơi cư trú rõ ràng, nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị cáo có đủ điều kiện cho hưởng án treo theo quy định tại Điều 65 của Bộ luật Hình sự được hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao nên việc cách ly bị cáo ra ngoài xã hội là không cần thiết mà để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ để bị cáo tu dưỡng, rèn luyện bản thân, sớm trở thành công dân tốt, biết tôn trọng và tuân thủ pháp luật. Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền do bị cáo đã bị sa thải khỏi Công ty, không có nghề nghiệp ổn định, không có tài sản riêng, không có khả năng thi hành.

[8] Về vật chứng: Đã được xử lý tại Cơ quan điều tra theo quy định nên không xem xét.

[9] Về án phí: Bị cáo Lưu Quang A là người bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 191; các điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50; các khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự. Căn cứ khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Lưu Quang A phạm tội: Vận chuyển hàng cấm.

Xử phạt bị cáo Lưu Quang A 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 02 (hai) năm 06 (sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 19/4/2019. Bị cáo phải thực hiện các nghĩa vụ trong thời gian thử thách theo quy định của Luật Thi hành án hình sự. Giao bị cáo Lưu Quang A cho Ủy ban nhân dân phường Y, thị xã H, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách; gia đình bị cáo Lưu Quang A có trách nhiệm phối hợp với Ủy ban nhân dân phường Y, thị xã H, tỉnh Nghệ An giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật Thi hành án hình sự.

Về án phí: Buộc bị cáo Lưu Quang A phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp vào ngân sách nhà nước.

Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng;
- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Chi Lăng;
- Chi cục THADS huyện Chi Lăng;
- Cơ quan điều tra Công an huyện Chi Lăng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Hoàng Thế Khuynh